

Số: 361/2020/QĐST- HNGĐ

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 347/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020, về việc: yêu cầu công nhận Tận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh NML, sinh năm 1989.

ĐKHKT: Tổ dân phố 6, thị trấn KY, huyện VB, tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ nơi làm việc: 112 LTT, phường KM, quận TX, Hà Nội.

- Chị DTMT, sinh năm 1990.

ĐKHKT: Tổ dân phố 6, thị trấn KY, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Trú tại: HUD3 LD, phường HL, quận HM, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. *Về tình cảm:* Anh NML và chị DTMT thống nhất Tận tình ly hôn.

2. *Về con chung:* Anh NML và chị DTMT có 01 con chung là NHM, sinh ngày 14/8/2012. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa Tận chị T trực tiếp nuôi con chung NHM, sinh ngày 14/8/2012. Anh L cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng.

Anh L có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. *Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung:* Anh L, chị T tự thỏa Tận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về lệ phí:* Anh L, chị T tự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận Tận tình ly hôn và sự thỏa Tận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh NML và chị DTMT Tận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh NML và chị DTMT có 01 con chung là NHM, sinh ngày 14/8/2012. Sau ly hôn, giao chị T trực tiếp nuôi con chung NHM, sinh ngày 14/8/2012. Anh L cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 7/2020 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh L có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung: Anh L, chị T tự thỏa Tận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh L, chị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh L, chị T đã nộp theo biên lai số AA/2018/0000300 và biên lai AA/2018/0000301 ngày 29/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận TX;
- Chi cục THA dân sự q.TX;
- UBND thị trấn KY,
huyện VB, tỉnh Lào Cai ;
- Các đương sự;
- Lưu hs vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Yến